

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **190/2022/HS-PT**

Ngày 30 tháng 5 năm 2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Quyên

*Các thẩm phán:*

**Bà Lê Hồng Hương**

**Ông Nguyễn Xuân Quang**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Tuấn Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Bà Tổng Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/2022/TLPT-HS ngày 14 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo Phạm Văn V do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 22/2021/HS-ST ngày 18/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

*Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: **Phạm Văn V**, (tên gọi khác không); sinh năm 1986 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: 28/88, khu phố 13, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: lớp 11/12; Họ tên cha: Phạm Văn T, sinh năm 1947; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị V, sinh năm 1952; Gia đình có 07 anh em, bị cáo

là con thứ năm ; Vợ: Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1987; Có 02 con sinh năm 2011 và 2017; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 11/9/2020, đến ngày 20/9/2020 áp dụng biện pháp tạm giam; ngày 09/4/2021 áp dụng biện pháp bảo lãnh cho đến nay.

*Trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn V Quốc T không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị; Toà án không triệu tập.*

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 9/2020, Đoàn Mạnh H đang uống café tại khu vực vòng xoay An Phú thuộc thành phố T, tỉnh Bình Dương thì có đối tượng tên Thành không rõ nhân thân lai lịch đến nói chuyện làm quen và thuê H vận chuyển thuốc lá ngoại nhập lậu từ thành phố T về thành phố B, tỉnh Đồng Nai với giá 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng), H đồng ý. Thành nói H khuya ngày 10/9/2020, chạy xe bán tải đến đoạn đường gần bãi xe ở khu vực vòng xoay An Phú sẽ có người đến đưa thuốc lá lên xe rồi H chở về vòng xoay cầu Hóa An, thành phố B thì có người chạy xe máy đón dẫn đi giao thuốc lá và nhận tiền công vận chuyển.

Khoảng 21 giờ ngày 10/9/2020, H giao xe bán tải biển số 51D-555.65 là xe do H thuê của Công ty TNHH thương mại vận tải và du lịch Gia Đình Việt, địa chỉ trụ sở tại phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh cho Phạm Văn V, Nguyễn V Quốc T và thuê lại V, T điều khiển xe đi đến khu vực vòng xoay An Phú, thành phố T chở thuốc lá ngoại nhập lậu đến phường Bửu Long, thành phố B cho người tên Thành. V là người lái xe được H nói sẽ trả tiền công 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), T đi theo phụ bốc thuốc lá được trả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). H nhờ Nguyễn Minh Q, sinh năm 1981, ngụ tại: 29C, khu phố 13, phường H, thành phố B chở H bằng xe ô tô biển số 60A-773.46 là xe của gia đình H đi từ thành phố B đến tỉnh Bình Dương chơi, mục đích để dẫn đường cho V và T chở thuốc lá từ tỉnh Bình Dương đến thành phố B, nhưng H không nói cho Q biết. Sau đó, V và T điều khiển xe đi đến khu vực

vòng xoay An Phú trước đứng chờ. Q điều khiển xe theo sự chỉ dẫn đường của H đến sau và dừng xe cách xe của V khoảng 300m. Tại đây, có hai người đàn ông điều khiển xe ô tô tải (không rõ biển số) chở thuốc lá đến giao cho V và T. Sau đó, H nói Q điều khiển xe đi trước hướng về thành phố B, H ra hiệu cho V điều khiển xe theo sau; Khoảng 03 giờ ngày 11/9/2020, xe của H và V đi đến vòng xoay cầu Hóa An, thành phố B thì có một nam thanh niên (không rõ lai lịch) chạy xe máy màu xanh (không rõ biển số) đến dẫn đường hướng về khu du lịch Bửu Long. Khi xe của các đối tượng đến đoạn đường Nguyễn Đình Chiểu, tổ 20D, khu phố 3, phường Bửu Long, thành phố B thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B bắt quả tang cùng tang vật là 10.500 bao thuốc lá ngoại nhập lậu các loại gồm: 8.500 bao thuốc lá hiệu Jet và 2.000 bao thuốc lá hiệu Hero. Nam thanh niên đi xe máy màu xanh chạy thoát. Tại Cơ quan điều tra các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung đã nêu trên.

Vật chứng vụ án:

- 10.500 bao thuốc lá ngoại nhập lậu, gồm 8.500 bao thuốc lá hiệu Jet và 2.000 bao thuốc lá hiệu Hero, chuyển xử lý cùng vụ án.

- 01 điện thoại di động IPHONE 6, số seri: F73N82FYG5MM; 01 điện thoại di động NOKIA, số Imei 1: 353112110696446, Imei 2: 353112115696441 là tài sản của các bị cáo V, T sử dụng vào mục đích phạm tội, chuyển xử lý cùng vụ án.

- 01 điện thoại di động IPHONE 11, số seri: F4GZH5GJN72K là tài sản của bị can H sử dụng vào mục đích phạm tội, tách ra xử lý sau.

- 01 điện thoại di động IPHONE 7 PLUS, số seri: F2LSLBCLH04 là tài sản của anh Nguyễn Minh Q và 01 điện thoại di động IPHONE 8 PLUS, số seri: FDHW302EJCM4 là tài sản của chị Nguyễn Thị Nhung (vợ bị can H) không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Q và chị Nhung.

- 01 xe ô tô, biển số 60A-773.46, số khung RLUDS41BBJN007427, số máy G4FJJU373525 là tài sản của bà Trần Thị Hạnh (mẹ bị can H), bà Hạnh không biết H sử dụng xe trên vào mục đích phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà Hạnh.

- 01 xe ô tô, biển số 51D-555.65, số khung MMM148MM0KH659244, số máy LP2G190711335 là tài sản của anh Bùi Công Y, anh Y không biết H sử dụng xe trên vào mục đích phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh Y.

Tại bản án số 22/2022/HSST ngày 18/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố B đã áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Phạm Văn V 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày đi thi hành án, được trừ đi thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2020 đến ngày 10/4/2021 (mỗi ngày tạm giữ bằng một ngày tạm giam).

Ngoài ra bản án còn tuyên phạt bị cáo Nguyễn V Quốc T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, tuyên về án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo luật định. Đối với hành vi **Đoàn Mạnh H, hiện nay đang chờ kết quả giám định lại về tâm thần. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã tách vụ án, khi có kết luận giám định sẽ phục hồi xử lý H theo quy định.**

Ngày 20 tháng 01 năm 2022 bị cáo Phạm Văn V làm đơn kháng cáo xin hưởng án treo, tại phiên tòa bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo.

***Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa:***

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vận chuyển hàng cấm” và áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng **cáo xin hưởng án treo, bị cáo nêu các tình tiết giảm nhẹ mới là lao động chính trong gia đình, gia đình có hoàn cảnh khó khăn là có cơ sở nên đề nghị chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.**

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Văn V làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung của bản án sơ thẩm đã nêu thể hiện: Khoảng 03

giờ ngày 11/9/2020, tại đoạn đường Nguyễn Đình Chiểu, tổ 20D, khu phố 3, phường Bửu Long, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Đoàn Mạnh H, Phạm Văn V và Nguyễn V Quốc T có hành vi vận chuyển 10.500 bao thuốc lá ngoại nhập lậu các loại gồm: 8.500 bao thuốc lá hiệu Jet và 2.000 bao thuốc lá hiệu Hero thì bị bắt quả tang. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử hành vi của bị cáo V, bị cáo T đã phạm tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14.

[3] Về nội dung kháng cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo xin hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã phân hóa vai trò, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu để xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù là đúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp quy định pháp luật.

Trong quá trình chuẩn bị xét xử bị cáo cung cấp cho hội đồng xét xử 01 đơn có xác nhận của địa phương thể hiện: Trong thời gian bị cáo tại ngoại luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước. Vì thiếu tiền phục vụ nhu cầu cuộc sống, khi được H thuê chở thuốc lá để hưởng tiền công 1.000.000 đồng, thì bị cáo bông bột, không suy nghĩ đến hậu quả, bản thân bị cáo cũng chưa nhận được tiền, đây là lần đầu tiên bị cáo vận chuyển thuốc lá cho H. Trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã nhận ra vi phạm của mình và ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, giúp cơ quan chức năng nhanh chóng làm sáng tỏ nội dung vụ án. Hiện vợ bị cáo thất nghiệp, 02 con còn nhỏ dại, cha mẹ già yếu, bản thân bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Đây là tình tiết mới để Hội đồng xét xử xem xét theo yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự; **Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao**; Xét thấy, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú quản lý, giám sát giáo dục là cũng đủ nghiêm, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật đối với người đã biết ăn năn hối cải. Do đó, chấp nhận

kháng cáo của bị cáo, đồng thời xem xét chuyển sang hình phạt tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách buộc bị cáo chấp hành.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc.

[5] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với một phần nhận định của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm số 22/2022/HSST ngày 18/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố B.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

2. Xử phạt bị cáo: Phạm Văn V 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn V cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 87 và khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

- Bị cáo bị xét xử về tội “*Vận chuyển hàng cấm*”

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân TP. B (2);
- Viện kiểm sát nhân dân TP. B;
- Công an TP. B;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. B.
- Bị cáo; UBND phường H;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Quyên**